

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ RÈN LUYỆN KỸ NĂNG CHUẨN BỊ BÀI LÊN LỚP CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM KỸ THUẬT

Case study on improving skills of lesson preparation for the students at the Faculty of Agriculture Education

Nguyễn Tấn Thắng¹

SUMMARY

Improving skills of lesson preparation are both the objective and main task of the teacher education process. The educational researchers found out a great deal of techniques to build those skills. However, the most important is the techniques must be properly utilized and the training procedure must be strictly followed. This study focused on finding the most effective technique as well as the best way to train these skills for the students in the Faculty of Agriculture Education.

Results from experiment stated that the most effective technique of building the lesson plan preparation skills is using questions, exercises and activity-sheets. In the mean time, explanation and demonstration, and drill must be practiced.

Key words: Teacher education, teaching skills

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc hình thành kỹ năng (KN) nghề cho sinh viên nói chung, kỹ năng dạy học cho sinh viên sư phạm nói riêng là một nhiệm vụ quan trọng và cũng là mục tiêu đào tạo của nhà trường. Khoản 2, điều 40 Luật Giáo dục Việt Nam năm 2005 đã chỉ rõ: “phương pháp đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tạo điều kiện cho người học tham gia nghiên cứu, thực nghiệm ứng dụng”. Các kỹ năng dạy học (KNDH) có rất nhiều. Vậy làm thế nào để sinh viên khoa Sư phạm kỹ thuật (SPKT) có được các kỹ năng cần thiết để dạy học môn Kỹ thuật nông nghiệp (KTNN) ở các trường phổ thông? Nội dung bài viết này trình bày các

Đây là những kỹ năng cơ bản, quyết định đến chất lượng dạy học bộ môn ở trên lớp.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Hệ thống hoá lý thuyết về các kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp cần hình thành cho sinh viên SPKT, để xác định các KN và các biện pháp rèn luyện cho sinh viên SPKT các KN chuẩn bị bài lên lớp. Từ đó lựa chọn và đề xuất các biện pháp rèn luyện kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp cho sinh viên SPKT Trường Đại học nông nghiệp.

Tiến hành thực nghiệm sư phạm trên 93 sinh viên năm thứ 4 khoa SPKT của trường Đại học Nông nghiệp I (63SV khoá 46, 30SV khoá 47) để xác định hiệu quả của các biện pháp rèn luyện KN chuẩn bị bài dạy. Thực nghiệm được thực hiện trong học kỳ I (từ tháng 8 đến tháng 12) của các năm học 2004-2005 và 2005-2006. Phương pháp thực

¹ Khoa Sư phạm kỹ thuật, Đại học Nông nghiệp I

biện pháp rèn luyện kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp cho sinh viên sư phạm kỹ thuật.

nghiệm theo mục tiêu, triển khai liên tục trong các giờ thực hành môn Phương pháp

Dạy học KTNN trong trường trung học phổ thông. Kết quả thực nghiệm được đánh giá trên cơ sở mức độ đạt được của các KN chuẩn bị bài. Tiêu chí đánh giá được căn cứ vào chất lượng sản phẩm học tập của sinh viên và thời gian hoàn thành sản phẩm, được chia làm 3 mức độ: Mức độ 1: biết làm; Mức độ 2: làm thành thạo, Mức độ 3: làm thành thực.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái niệm về kỹ năng dạy học

Theo Từ điển Tiếng Việt: “Kỹ năng là khả năng vận dụng những kiến thức thu được trong một lĩnh vực nào đó vào thực tế” (Hoàng Phê chủ biên, 2000). Kỹ năng ở đây được hiểu là khả năng thực hiện một công việc hoặc một hoạt động nào đó một cách có chất lượng và hiệu quả theo yêu cầu cụ thể, nhằm đạt mục đích xác định trong những điều kiện nhất định. Trong lĩnh vực sư phạm, Vier Roegiers (1996) cho rằng kỹ năng dạy học là khả năng thực hiện có kết quả một số thao tác hay một loạt thao tác của một hành động dạy học (trích theo Nguyễn Đức Thành, 2003) và tác giả Nguyễn Như An định nghĩa: Kỹ năng dạy học là sự thực hiện có kết quả một số thao tác hay một loạt thao tác phức hợp của một hành động dạy học, bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức chuyên môn và nghiệp vụ cần thiết vào tình huống dạy học xác định (trích theo Đinh Công Thuyến, 1998).

Qua những định nghĩa trên cho thấy kỹ năng được hình thành dần trong quá trình học tập và làm việc. Cơ sở của việc xác định các kỹ năng dạy học là: Mục tiêu đào tạo giáo viên, chức năng, nhiệm vụ của người giáo viên và đặc trưng của môn học (Theo Nguyễn Đức Thành, 2003).

3.2. Các loại kỹ năng dạy học KTNN

Các KN dạy học được chia thành 3 nhóm lớn là: Nhóm kỹ năng chuẩn bị bài dạy KTNN; Nhóm kỹ năng tổ chức thực hiện bài dạy KTNN; Nhóm kỹ năng đánh giá kết quả dạy học. Trong nhóm kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp, các kỹ năng phân tích cấu trúc, nội dung bài lên lớp; Kỹ năng xác định mục tiêu bài dạy; Kỹ năng xây dựng hoạt động học tập; Kỹ năng lựa chọn các phương pháp, phương tiện dạy học; Kỹ năng xây dựng phiếu học tập (PHT); Kỹ năng trình bày bài soạn (giáo án) được tập trung nghiên cứu nhiều hơn. Kết quả cho thấy sinh viên khoa SPKT thường yếu nhất là kỹ năng phân tích cấu trúc, nội dung bài dạy.

3.3. Quy trình hình thành kỹ năng dạy học

Để hình thành các KN dạy học ta có thể thực hiện theo quy trình chung sau đây:

- Bước 1: Hình thành kiến thức có liên quan
- Bước 2: Quan sát mẫu
- Bước 3: Luyện tập theo mẫu
- Bước 4: Tự luyện tập, tự điều chỉnh để thực hiện
- Bước 5: Đánh giá và tự đánh giá

Trong đó việc rèn luyện KN sẽ tập trung ở ba bước cuối.

3.4. Các biện pháp rèn luyện kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp

3.4.1. Sử dụng câu hỏi, bài tập

Câu hỏi và bài tập là công cụ dạy học quan trọng và được dùng phổ biến trong hình thành các KN dạy học. Ngoài việc hình thành các kiến thức, câu hỏi và bài tập còn được dùng để xác định các tiêu chí mà KN phải đạt

được trong luyện tập, hoặc hướng dẫn quan sát KN mẫu,... Ví dụ: Khi luyện tập xác định mục tiêu bài 2-Tái sinh rừng, KT10, ta có thể ra bài tập như sau: “Từ những kiến thức đã học về lý thuyết mục tiêu dạy học, em hãy xác định các mục tiêu dạy học bài 2 - Tái sinh rừng, KT10”.

3.4.2. Sử dụng phiếu học tập

Phiếu học tập là biện pháp sử dụng chủ yếu ở ba bước cuối. Mỗi phiếu học tập được thực hiện trong một thời gian ngắn của tiết học, nhằm hình thành kiến thức có liên quan đến KN hoặc rèn luyện một KN dạy học cụ thể.

Ví dụ: Khi rèn luyện KN phân chia khái niệm, ta có thể sử dụng PHT như sau:

Phiếu học tập 1	
Thời gian: 10 phút	
• <i>Yêu cầu 1:</i> Nghiên cứu bài 2-Tái sinh rừng (Kỹ thuật 10) và hệ thống hoá khái niệm tái sinh rừng bằng 1 sơ đồ cây.	
• <i>Yêu cầu 2:</i> Sau khi hoàn thành yêu cầu 1, hãy kiểm tra và ghi nhận xét về bài làm của bạn bên cạnh.	

3.4.3. Trình diễn mẫu

Biện pháp này được sử dụng ở bước 3, đây là biện pháp có hiệu quả trong hình thành KN. Trình diễn mẫu là cầu nối giữa lý thuyết và thực hành. Nó giúp cho sinh viên trước khi thực hành có cơ hội để quan sát một cách trực quan và tìm hiểu các khía cạnh có liên quan tới việc thực hiện các KN liên quan. Ví dụ: Khi phân tích cấu trúc nội dung Bài 1- Khái niệm về rừng (Kỹ thuật 10), giáo viên phân tích làm mẫu một phần của bài để sinh viên quan sát, sau đó yêu cầu sinh viên phân tích các phần tiếp theo của bài.

3.5. Kết quả thực nghiệm sư phạm

Trong phần này, kỹ năng phân tích cấu trúc, nội dung bài dạy được phân tích sâu hơn, bởi vì đây là kỹ năng quan trọng trong quá trình chuẩn bị bài dạy nhưng sinh viên khoa SPKT thường yếu về kỹ năng này. Qua quá trình thực nghiệm sư phạm, bằng các biện pháp rèn luyện KN chuẩn bị bài lên lớp đã trình bày ở trên đối với sinh viên SPKT, chúng tôi thu được kết quả đối với KN phân tích cấu trúc nội dung bài dạy như sau:

Bảng 2. Kỹ năng phân tích cấu trúc, nội dung bài dạy

Các tiêu chí đánh giá	Trước thực nghiệm								Sau thực nghiệm							
	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng	
	n ₁	%	n ₂	%	n ₃	%	N	%	n ₁	%	n ₂	%	n ₃	%	N	%
Chỉ ra được nội dung kiến thức cơ bản của bài	36	38,7	7	7,5	0	0	43	46,2	47	50,5	32	34,4	3	3,23	82	88,2
Xác định được các thành phần kiến thức, kỹ năng cơ bản	35	37,6	8	8,6	0	0	43	46,2	36	38,7	40	43,0	2	2,15	78	83,9
Chỉ ra được tính logic khoa học của nội dung bài	22	23,7	11	11,8	0	0	33	35,5	37	39,8	26	28,0	5	5,38	68	73,1
Xác định được cấu trúc nội dung của từng phần hợp lý	40	43,0	21	22,6	0	0	61	65,6	59	63,4	23	24,7	8	8,60	90	96,8
Xác định được cấu trúc nội dung hợp lý của bài dạy về mặt sư phạm	38	40,9	14	15,1	0	0	52	55,9	58	62,4	25	26,9	6	6,45	89	95,7
Chỉ ra được các nội dung khó cần	47	50,5	12	12,9	0	0	59	63,4	56	60,2	30	32,3	2	2,15	88	94,6

làm rõ																	
Xác định được các kiến thức bổ sung phù hợp	18	19,4	5	5,4	0	0	23	24,7	49	52,7	27	29,0	8	8,60	84	90,3	
Chi ra được cơ sở khoa học của các biện pháp kỹ thuật	11	11,8	2	2,2	0	0	13	14,0	59	63,4	13	14,0	5	5,38	77	82,8	
Chi ra được ý nghĩa kỹ thuật của kiến thức cơ sở	31	33,3	9	9,7	0	0	40	43,0	60	64,5	18	19,4	4	4,30	82	88,2	
Xác định được kiến thức mở rộng	35	37,6	0	0,0	0	0	35	37,6	42	45,2	26	28,0	7	7,53	75	80,6	

Trước thực nghiệm, đa số các chỉ tiêu đều đạt ở mức thấp và phần lớn các tiêu chí có dưới 50% số sinh viên đạt được; chỉ có một số tiêu chí đạt tỷ lệ cao hơn 50%, đó là các tiêu chí xác định được cấu trúc nội dung hợp lý của bài dạy về mặt sự phạm, tiêu chí xác định được cấu trúc nội dung của từng phần hợp lý, và tiêu chí chỉ ra được các nội dung khó cần làm rõ. Tuy nhiên KN mới dừng lại ở mức 1- biết làm, chỉ có một số (rất ít) sinh viên đã có khả năng làm thành thạo (mức 2) và không có sinh viên nào có thể làm thành thực (mức 3). Các tiêu chí: chỉ ra nội dung kiến thức cơ bản của bài, chỉ ra được tính lôgic khoa học của nội dung bài, hoặc chỉ ra thành phần kiến thức kỹ năng trong bài,... là những yêu cầu rất quan trọng của KN phân tích cấu trúc nội dung bài lên lớp thì mới chỉ có một số ít sinh viên biết làm (khoảng gần 40%). Đặc biệt, đa số sinh viên chưa biết xác định các kiến thức bổ sung phù hợp, chưa chỉ ra được cơ sở khoa học của các biện pháp kỹ thuật (14,0% biết), hoặc chưa xác định được các kiến thức mở rộng (37,6% biết). Điều này có thể là do sinh viên chưa được học một số môn chuyên ngành liên quan đến nội dung các bài trong sách giáo khoa môn KTNN và Công nghệ 10 ở trường THPT nên các em khó liên hệ vận dụng, mở rộng kiến thức, đồng thời các em mới chỉ được học những kiến thức rất đại cương, cơ bản và khái quát về PPDH KTNN. Như vậy, trước thực nghiệm đa số sinh viên chưa có KN phân tích cấu trúc, nội dung bài lên lớp (bảng 3).

Sau thực nghiệm, các tiêu chí đã đạt kết quả cao hơn nhiều so với trước thực nghiệm và so với mục tiêu đào tạo. Nghĩa là nhờ có rèn luyện mà các đa số các tiêu chí đạt được là trên 90% hoặc gần 90%. Đặc biệt là các tiêu chí xác định cấu trúc nội dung của từng phần hợp lý. Mặt khác, sau thực nghiệm ngoài sự tăng cao về tỷ lệ sinh viên biết làm (mức 1), đặc biệt là ở tiêu chí chỉ ra được cơ sở khoa học của các BPKT đã tăng từ 11,8 (trước thực nghiệm) lên 63,4% (sau thực nghiệm); xác định các kiến thức bổ sung phù hợp tăng từ 19,4% (trước thực nghiệm) lên 52,7% (sau thực nghiệm),... các mức độ 2 và 3 sau thực nghiệm cũng tăng lên rõ rệt. Mức độ 3 có sự tiến bộ vượt bậc, sau thực nghiệm đã có khoảng 2,15% đến 8,60% sinh viên có thể làm thành thực. Như vậy sau thực nghiệm phần lớn sinh viên đã biết làm, làm thành thạo, một số em đã có KN phân tích cấu trúc bài học ở mức thành thực. Điều đó chứng tỏ rằng các biện pháp rèn luyện KN chuẩn bị bài lên lớp đã đạt hiệu quả cao. Ngoài ra ở cuối học kỳ, về cơ bản những nội dung kiến thức liên quan đến các bài trong sách giáo khoa KT10 đã được sinh viên học tập và nghiên cứu qua các môn học chuyên ngành về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp do đó các em cũng dễ vận dụng kiến thức hơn vào phân tích cấu trúc bài. Đa số các chỉ tiêu đều đạt trên 80% và trên 90%, chỉ có một tiêu chí còn ở mức thấp hơn 80% là tiêu chí chỉ ra được tính lôgic khoa học của nội dung bài đạt 73,1%, tiêu chí này đòi hỏi phải có quá trình luyện tập lâu dài (có thể sau đợt đi thực tập sự phạm 2) thì mới cho kết quả rõ rệt.

4. KẾT LUẬN

Kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành năng lực dạy học cho sinh viên SPKT. Kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp bao gồm nhiều kỹ năng cụ thể. Để hình thành được các kỹ năng này cần phối hợp nhiều biện pháp phát huy tính tích cực của người học, thực hiện theo quy trình hợp lý như đã nêu ở trên. Các biện pháp chủ yếu và phù hợp để rèn luyện kỹ năng chuẩn bị bài dạy là sử dụng câu hỏi và bài tập, phiếu học tập và trình diễn mẫu.

Sử dụng các biện pháp rèn luyện kỹ năng phân tích cấu trúc nội dung bài học bước đầu đã cho hiệu quả tốt: đa số các tiêu chí đánh giá sau thực nghiệm đều tăng lên rõ rệt đối với 80% hoặc trên 90% sinh viên và đặc biệt sau thực nghiệm các tiêu chí đều được nâng lên, phân biệt rõ với trước thực nghiệm ở cả 3 mức: biết làm, làm thành thạo, làm thành thực. Kỹ năng phân tích cấu trúc nội dung bài dạy được hình thành tốt sẽ là cơ sở để thực hiện tốt các kỹ năng chuẩn bị bài lên lớp và các kỹ năng dạy học tiếp theo của sinh viên SPKT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hoàng Phê (2000). *Từ điển Tiếng Việt*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội (trang 177)

Nguyễn Đức Thành (2003). Phát triển Kỹ năng dạy học Sinh- KTNN cho sinh viên trường sư phạm bằng tổ chức hoạt động tự lực. Kỷ yếu HTKH - Trường ĐHSP HN, trang 176 - 179.

Đình Công Thuyền (1998). Thiết kế quy trình tập luyện các kỹ năng giảng dạy cơ bản cho giáo sinh trường CĐSPKT1. Viện NC-PTGD, trang 22-31.